TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 14/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Dương và bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn N; tên gọi khác: Không; sinh năm 1966; xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 7/12; con ông Lường Văn A, đã chết; con bà Lò Thị L, đã chết; bị cáo có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1975 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân bị cáo: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân tại Bản án số 48/HSST ngày 31/3/1999 và bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 216/HSST ngày 27/9/2017. Ngày 28/11/1997 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về tội trộm cắp tài sản công dân; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuần Giáo; bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/10/2022, Lường Văn N đi bộ từ nhà ở bản H, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản X, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đến khu vực bản X thì N gặp một người đàn ông không quen

biết. Qua trao đổi, N mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu hồng với giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Việc trao đổi mua bán ma túy chỉ có bị cáo và người đàn ông này, ngoài ra không có ai tham gia cùng; khi mua bán không cân xác định khối lượng. Trao đổi mua bán ma túy xong người đàn ông đó đi đâu N không hỏi nên không biết, còn N cất giấu gói Heroine vào túi quần đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, N bắt xe nhà xe Dự Thuần biển kiểm soát 27F-005.30 đi xuống Quảng Ninh làm thuê. Khi lên xe N nằm ở hàng ghế số 4 tầng 2 bên cửa lên xuống. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày, khi xe chạy đến khu vực bản Tân Lập, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với tổ công tác theo kế hoạch 1266 - Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra xe khách, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Lường Văn N 01 gói nilon màu hồng nghi ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa Lường Văn N cùng vật chứng về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng ngày 29/10/2022, có sự chứng kiến của bị cáo đã xác định như sau: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa các cục, bột màu trắng nghi Heroine, được xác định khối lượng là 0,49 gam. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trích 0,1 gam làm mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 198/QĐ-TCGĐ, ngày 30/10/2022. Tại bản Kết luận giám định số: 1433/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu các cục, bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn N gửi giám định là chất Ma túy: Loại Heroin (Heroine).

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSTG ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; đã truy tố bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu vật chứng còn lại của vụ Lường Văn N, có khối lượng 0,39 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét miễn hình phạt bổ sung đối bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02), Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL81), Biên bản niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL82-83), Kết luận giám định (BL89) và các chứng cứ khác; do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/10/2022, bị cáo bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trên người của bị cáo 0,49 gam Heroine. Nguồn gốc Heroine bị cáo mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, với giá 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng)* với mục đích sử dụng. Hành vi tàng trữ 0,49 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định, phát triển của xã hội. Hơn nữa bị cáo cũng từng được cải tạo giáo dục 02 lần nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo giáo dục, rèn luyện bản thân mà đến năm 2021 bị cáo tái sử dụng ma túy. Qua đó thấy rằng bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, thiếu ý thức rèn luyện; chính vì vậy đối với lần phạm tội này HĐXX cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục đối với bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Ngày 31/3/1999 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và ngày 27/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích. Ngày 28/11/1997 bị cáo bị xử lý hành chính nhưng đã chấp hành xong nên bị cáo đã được xóa tiền sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là Lường Văn A được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Hội đồng xét xử

xét thấy về đề nghị mức hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, nhưng khi mua bị cáo không hỏi tên tuổi địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó tại vụ án này HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Đối với vật chứng còn lại sau trích giám định của vụ Lường Văn N có khối lượng 0,39 gam Heroine đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Cần căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo, tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn N 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 29/10/2022.

3. Vật chứng: Tịch thu vật chứng còn lại sau khi trích giám định của vụ Lường Văn N, có khối lượng 0,39 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Bị cáo Lường Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lường Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 14/02/2023).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thùy **Nguyễn Trọng Dương** **Lương Thị Nga**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC, Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV, Công an huyện Tuần Giáo;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

Lý A Thu **Trịnh Quyết Thắng** **Lương Thị Nga**